

Trong 2 năm vừa qua, đầu tư nước ngoài vào VN đã có những chuyển biến đáng kể về tổng số vốn và dự án, về quy mô trung bình của mỗi dự án và cơ cấu ngành các dự án, về số lượng và vị trí của các nước chủ đầu tư... Nhưng về chuyển dịch đầu tư theo vùng thì vẫn chưa có những chuyển biến đáng kể.

Vốn đầu tư nước ngoài cho tới đầu năm 1996 vẫn chủ yếu được đưa vào các tỉnh phía Nam. Trong 2 năm gần đây, vốn đầu tư nước ngoài có chuyển dịch ra các tỉnh phía Bắc (từ Quảng Bình trở ra), nhưng tỉ lệ biến chuyển chưa rõ nét:

Tỷ trọng (%) đầu tư nước ngoài trên các tỉnh phía Bắc và phía Nam (không kể các dự án dầu khí)

Giai đoạn	Số dự án	Tổng số vốn (tỉ USD)	Miền Bắc (%)		Miền Nam (%)	
			dự án	vốn	dự án	vốn
1988 - 1993	802	7,1	27	33	73	67
1994 - 1995 (đến 10.1.1996)	1333	17,5	29	35	71	65

Nguồn: NGTK 1994 và Bộ KH và đầu tư

Ở miền Bắc trong 2 năm gần đây, địa bàn đầu tư đã có chuyển biến rõ hơn. Nếu như ở giai đoạn 5 năm đầu (1988 - 1993), vốn đầu tư chỉ tập trung chủ yếu ở Hà Nội, Hải Phòng và Quảng Ninh (vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc) với 81% số dự án và gần 90% số vốn, thì nay vùng kinh tế trọng điểm này chỉ còn chiếm 74,7% số dự án và 75,7% số vốn đầu tư vào các tỉnh phía Bắc. Làn sóng đầu tư đã lan tỏa tới các tỉnh xung quanh Hà Nội như Hải Hưng, Hà Tây, Hà Bắc Bắc Thái, Vĩnh Phú, Ninh Bình và các tỉnh Khu Bốn cũ như Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh... Cuối giai đoạn 1988 - 93, trong 10 tỉnh và thành phố thu hút nhiều đầu tư của nước ngoài, miền Bắc chỉ có 2 thành phố Hà Nội và Hải Phòng (đứng thứ 2 và thứ 4 về tổng số vốn đã được cấp phép trong giai đoạn này). Đến nay, trong bảng tổng sắp 10 tỉnh và thành phố thu hút nhiều vốn đầu tư nước ngoài, đã có thêm 2 tỉnh Hải Hưng và Thanh Hóa (thay thế vị trí Khánh Hòa và Tiền Giang).

Ở miền Nam, đầu tư nước ngoài theo địa bàn lãnh thổ có chuyển dịch ít hơn: 74% số dự án và 79,5% số vốn vẫn dồn vào TP.HCM, Đồng Nai và Bà Rịa - Vũng Tàu (vùng kinh tế trọng điểm phía Nam), so với giai đoạn trước là 74% và 84% tổng số dự án và tổng số vốn đầu tư vào các tỉnh phía Nam. Chính vì vậy, vùng kinh tế trọng điểm này trước đây chiếm 53% tổng số dự án và 56% tổng số vốn đầu tư nước ngoài vào VN thì đến

đầu năm 1996, vùng này vẫn chiếm hơn 1/2 tổng số dự án và tổng số vốn (52,5% và 51,6% cả nước). Trong khi đó, vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc (Hà Nội- Hải Phòng - Quảng Ninh) chỉ chiếm 21,6% và 26,5% cả nước.

Nếu nhìn trên bình diện cả vùng kinh tế lớn Đông Nam Bộ (gồm TP.HCM và 9 tỉnh xung quanh) thì cho tới đầu năm 1996, vùng kinh tế lớn Đông Nam Bộ vẫn thu hút 62% tổng số dự án và 57,2% tổng số vốn đầu tư nước ngoài vào VN: vị trí của vùng này dường như không thay đổi so với cuối năm 1993 (tỷ trọng lúc đó là 60,2% và 59,65 cả nước). Rõ ràng Đông Nam Bộ vẫn là vùng có sức hút mạnh đối với các nguồn đầu tư nước ngoài. Trong số 10 tỉnh và thành phố thu hút nhiều đầu tư nước ngoài thì

thị trường trong và ngoài nước.

- Cấu trúc hạ tầng, đặc biệt là giao thông vận tải, thông tin bưu điện, cung cấp nhiên liệu, năng lượng, nguồn nước...tạm ổn.

- Đã ít nhiều phát triển công thương nghiệp, dịch vụ và đô thị hóa.

- Vốn đầu tư tại địa phương và trong dân mạnh.

Vai trò quản lý, điều tiết của nhà nước, việc nhận thức vùng, quy hoạch vùng, giới thiệu vùng với các nước chủ đầu tư đương nhiên cũng có những tác dụng quan trọng trong việc chuyển dịch đầu tư nước ngoài theo vùng, giảm bớt sự chênh lệch quá đáng hoặc tập trung quá mức, nhưng trong điều kiện của nền kinh tế thị trường và quan hệ quốc tế ngày nay, khó có thể đi ngược lại các điều kiện đã nêu trên.

Trong năm nay và những năm tới, với quyết tâm phát triển mạnh vùng kinh tế trọng điểm trung bộ (Quảng Nam - Đà Nẵng - Dung Quất), đẩy mạnh việc nâng cao và hoàn thiện hệ thống cấu trúc hạ tầng các vùng còn yếu kém, chắc rằng sẽ tạo ra những chuyển dịch đáng kể các nguồn đầu tư nước ngoài theo vùng ở VN■

CHUYỂN DỊCH ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI THEO VÙNG

PGS. VĂN THÁI

Đông Nam Bộ đã có 4 đơn vị, trong khi các tỉnh Nam Trung Bộ chỉ có 1 đơn vị (Quảng Nam - Đà Nẵng) và các tỉnh ĐBSCL cũng chỉ có 1 đơn vị (Kiên Giang).

Trên phạm vi cả nước, nếu chỉ tính các tỉnh và thành phố thu hút lượng vốn đầu tư nước ngoài từ 50 triệu USD trở lên thì đã có hơn 20 đơn vị (gấp 2 lần số đơn vị ở giai đoạn 1988 - 1993). Hơn 1/2 số tỉnh có mức thu hút đầu tư nước ngoài dưới 50 triệu USD, trong đó có 5 tỉnh chưa có dự án (xem sơ đồ).

Những vùng thu hút nhiều đầu tư nước ngoài thường là những vùng có ưu thế về nhiều mặt như:

- Có vị trí thuận lợi trong việc giao thông liên lạc với các vùng khác trong nước và với các nước chủ đầu tư.

- Dân cư và lao động nhiều với tay nghề và chất lượng cao.

- Tài nguyên đa dạng dễ tiếp cận

